
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thông tin chung về OCS

- Tên công ty: Công ty cổ phần chứng khoán Đại Dương
- Tên giao dịch: Ocean Securities Joint Stock Company
- Tên viết tắt: OCS.,JSC
- Trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, T.p Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 3772 6699 Fax: (84.4) 3772 6763
- Website: www.ocs.com.vn
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn Thắm
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Những sự kiện quan trọng:

- Ngày 22/12/2006: Nhận Giấy đăng ký kinh doanh số 0103012027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Ngày 29/12/2006: Nhận Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GP do UBCKNN cấp;
- Ngày 07/02/2007: Trở thành thành viên thứ 40 của Sở GDCK Hà Nội.
- Ngày 17/07/2007: Trở thành thành viên thứ 56 của Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh.
- Ngày 23/06/2008: Ông Hà Văn Thắm - Chủ tịch HĐQT trở thành người đại diện theo pháp luật của OCS theo Giấy phép số 135/UBCK-GP của UBCKNN.
- Ngày 27/06/2008: Được UBCKNN chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Vũ Hồng Sơn làm Giám đốc Công ty thay thế cho Bà Lê Thị Thu Thủy
- Ngày 16/03/2009: Vốn điều lệ của OCS tăng từ 50.000.000.000 VNĐ lên 150.000.000.000 VNĐ theo Giấy phép số 209/UBCK-GP của UBCKNN.
- Ngày 25/03/2009: Chuyển trụ sở chính từ số 18 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội về số 04 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.

- Ngày 21/07/2009: Được chấp thuận là thành viên giao dịch trực tuyến tại Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh theo Quyết định số 73/QĐ-SGDHCM.
- Ngày 06/01/2010: Chi nhánh Sài Gòn chính thức đi vào hoạt động tại địa điểm Số 185-187 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận I, TP.Hồ Chí Minh theo Quyết định số 07/QĐ-UBCK của UBCKNN.
- Ngày 21/01/2010: Vốn điều lệ của OCS tiếp tục tăng từ 150.000.000.000 VNĐ lên 300.000.000.000 VNĐ và bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán theo Giấy phép số 296/UBCK-GP của UBCKNN.
- Ngày 07/04/2010: Được chấp thuận tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 209/QĐ-SGDHN.
- Ngày 26/04/2010: Được Sở GDCK Hà Nội công nhận là thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt theo Quyết định số 234/QĐ-SGDHN.
- Ngày 26/05/2010: Chi nhánh Sài Gòn được chuyển về địa điểm Tầng M Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận I, TP.Hồ Chí Minh.
- Ngày 06/08/2010: Trở thành công ty chứng khoán thứ 13 được UBCKNN chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến theo Quyết định số 640/QĐ-UBCK.
- Ngày 24/11/2010: Được chấp thuận tham gia giao dịch trực tuyến thị trường đăng ký giao dịch (UPCOM) tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 859/QĐ-SGDHN.
- Ngày 31/3/2011: Bổ nhiệm phó Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Phương Thảo
- Ngày 2/12/2011: Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Bùi Quang Bách thay Ông Vũ Hồng Sơn.

3. Quá trình phát triển

a) *Ngành nghề kinh doanh: (tính đến ngày 31/12/2011)*

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán

b) *Tình hình hoạt động:*

Năm 2011 là một năm thăng trầm của thị trường chứng khoán Việt Nam. Nguyên nhân chủ yếu đến từ phía các vấn đề vĩ mô cơ bản trong nước. Lạm phát tăng mạnh, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức cao, thêm vào đó một số vấn đề mới lại nảy sinh như áp lực tỷ giá và nợ xấu trong hệ thống ngân hàng. Không chỉ có vậy, trong thời gian qua thị trường chứng khoán Việt Nam còn chịu ảnh hưởng bởi những thông tin tiêu cực trên thị trường thế giới mà nổi bật nhất là vấn đề nợ công ở Châu Âu vẫn chưa được giải quyết và khả năng suy thoái kép của nền kinh tế toàn cầu. Đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng không ít khó khăn và thách thức, OCS với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh đặt ra.

- Luôn bám sát và đáp ứng yêu cầu của thị trường về các hoạt động nghiệp vụ: Triển khai tốt giao dịch ký quỹ theo quy định của thông tư 74, hoàn thiện và đưa vào sử dụng các sản phẩm giao dịch trực tuyến tiện ích và hữu dụng cho nhà đầu tư như đặt lệnh trực tuyến, hỗ trợ chuyển tiền trực tuyến ...
- Chú trọng phát triển nội lực như đầu tư công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng số lượng khách hàng giao dịch chứng khoán.
- Đào tạo, nâng cao chất lượng nhân viên hiện có, tuyển dụng mới nhân sự cấp cao và nhân viên nghiệp vụ có trình độ, đầu tư theo chiều sâu đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

4. Định hướng phát triển

Dự báo của nhiều tổ chức trên thế giới đều thống nhất nhận định kinh tế thế giới năm 2012 sẽ không mấy khả quan, thậm chí khó khăn hơn so với năm 2011. Trong bối cảnh đó, TTCK Việt Nam cũng khó có cơ hội tăng trưởng mạnh. Nếu như tình hình thế giới không xảy ra khủng hoảng kép, đồng thời vấn đề nợ công Châu Âu được giải quyết thì triển vọng của thị trường trong năm 2012 có thể sẽ theo hướng khởi sắc hơn so với năm 2011. Tuy nhiên do những khó khăn chưa hoàn toàn bị đẩy lùi nên khả năng để thị trường bứt phá một cách bền vững và chắc chắn là thấp mà thay vào đó có thể sẽ là đợt hồi phục ngắn như đã từng xảy ra vào giữa tháng 6 và tháng 8/2011 vừa qua. Đứng trước những khó khăn như vậy, với mục tiêu đầu tư phát triển về chiều sâu, OCS tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các sản phẩm chứng khoán cùng với việc đầu tư mạnh cho hệ thống công nghệ thông tin, đưa một số sản phẩm trực tuyến mới vào sử dụng đáp ứng đầy đủ tiện ích cần thiết cho khách hàng. Bên cạnh đó OCS cũng tăng cường các dịch vụ nhằm khuyến khích khách hàng giao dịch chứng khoán.

Tiếp tục xây dựng OCS thành một tổ chức có tính hệ thống chặt chẽ theo hướng phát triển bền vững, xây dựng nền tảng trên cơ sở củng cố và phát triển hệ thống quản trị nội bộ bao gồm quản trị điều hành và quản trị tài chính.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
1	Tổng tài sản	Đồng	1.606.249.157.737	1.544.209.037.199	1.621.503.489.107
2	Doanh thu thuần	Đồng	208.251.064.139	297.956.468.453	172.888.174.517
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	29.488.110.819	14.917.577.177	-9.610.064.838
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	29.488.844.125	14.904.703.028	-9.584.982.138
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	24.481.523.881	12.978.875.601	
6	Số lượng tài khoản	TK	1.319	2.724	3.100
7	Nhân sự	Người	66	72	82

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	% (+/-) so với kế hoạch
1	Vốn điều lệ	300.000.000.000	300.000.000.000	0%
2	Lợi nhuận sau thuế	4.412.000.000	-9.584.982.138	(220%)

Do diễn tình hình kinh tế vĩ mô không thuận lợi và diễn biến khó lường của thị trường nên đến tháng 6/2011, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2011. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã thường xuyên có các buổi tổng kết đánh giá tình hình thị trường, chỉ đạo hoạt động của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2011**a) Về cơ cấu tổ chức:**

- Hội đồng quản trị: Không thay đổi
- Thay đổi 01 thành viên Ban Kiểm soát (Bà Lại Thị Sen thay bà Nguyễn Thị Phương Thảo). Tổng số thành viên Ban Kiểm soát năm 2011 không thay đổi so với năm 2010,

gồm 03 thành viên (Bà Nguyễn Thị Lan Hương, Ông Hoàng Văn Tuyển, Bà Lại Thị Sen)

b) Về hoạt động kinh doanh:

- Năm 2011, doanh thu môi giới của OCS đạt gần 6,192 tỷ đồng, thị phần giao dịch chiếm 0,5%/toàn thị trường, khối lượng giao dịch còn khiêm tốn.
- Trong bối cảnh nền kinh tế năm 2011 đang gặp nhiều khó khăn, nhu cầu về các dịch vụ tư vấn tài chính của các doanh nghiệp giảm mạnh. Bên cạnh đó, cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán ngày càng quyết liệt trên tất cả các phương diện từ chất lượng dịch vụ đến giá cả dịch vụ tư vấn, qua đó làm giảm đáng kể doanh thu cũng như hiệu quả kinh tế từ các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp của hầu hết các công ty chứng khoán trong đó có OCS.
- Hoạt động Tài chính - Kế toán thực hiện tuân thủ đúng các qui định pháp luật, kiểm soát tốt tình hình tài chính của Công ty.
- Với việc ứng dụng các chương trình phần mềm do bộ phận Công nghệ Thông tin cung cấp, đồng thời thực hiện đầy đủ các quy định pháp lý, OCS đã triển khai khá tốt một số các tiện ích cho nhà đầu tư như: dịch vụ chuyển tiền Online..... nhằm góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ của OCS.
- Trên cơ sở năng lực công nghệ của Công ty, các phần mềm và hệ thống giao dịch của Công ty vận hành đảm bảo hoạt động tốt, an toàn cũng như cung cấp cho khách hàng các dịch vụ tiện ích phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán của khách hàng với chất lượng ổn định và bảo mật.
- Công ty đã phát triển các ứng dụng công nghệ cho quá trình tác nghiệp, đảm bảo các hoạt động dịch vụ của Công ty như: Index & TTS Brocker, Online Trading, Gateway SMS, Home Trading... có thể đáp ứng được giao dịch của khách hàng. Tuy nhiên cần phải nâng cấp hệ thống quản trị và những sản phẩm dịch vụ Công nghệ mới nhằm cạnh tranh về dịch vụ Công nghệ.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

a) Triển vọng thị trường:

Bước sang năm 2012, trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, TTCK Việt Nam cũng được đánh giá là khó có cơ hội tăng trưởng mạnh. Tuy vậy, với việc thị trường đã giảm khá sâu và các chỉ số định giá trở nên hấp thì cơ hội để thị trường có những đợt phục hồi ngắn hạn như đã từng xảy ra vào tháng 6 và tháng 8/2011 vừa qua là có cơ sở. Có thể nhìn nhận những thuận lợi cũng như khó khăn của TTCK Việt Nam trong năm 2012 như sau:

• Thuận lợi:

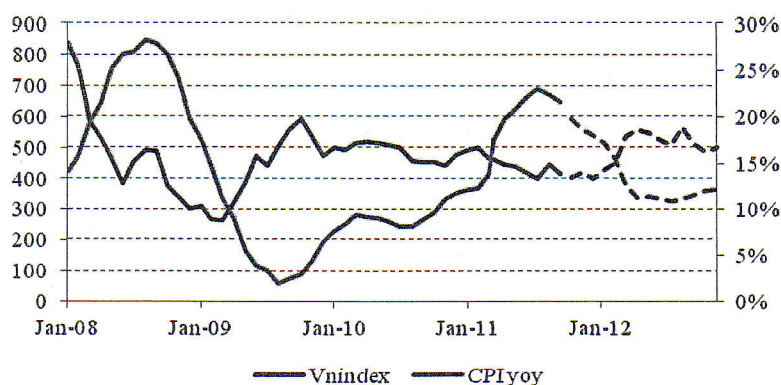
- Chỉ số CPI đang có xu hướng giảm và dự báo mức tăng CPI trong năm 2012 sẽ thấp hơn khá nhiều so với năm 2011. Tạo thuận lợi cho việc giảm mặt bằng lãi suất trên thị trường.
- Các chỉ số định giá của TTCK Việt Nam hiện thấp nhất trong khu vực. Với xu hướng dòng vốn đầu tư sẽ tìm kiếm cơ hội đầu tư hấp dẫn tại Khu vực Châu Á Thái Bình Dương và các nước mới nổi, nếu diễn biến kinh tế vĩ mô tốt lên và có xu hướng ổn định thì nhiều khả năng dòng vốn ngoại có thể sẽ quay trở lại thị trường Việt Nam.
- Các doanh nghiệp đã trải qua năm 2011 đầy khó khăn với gánh nặng chi phí tài chính lớn. Với việc mặt bằng lãi suất có thể giảm dần trong năm 2012, kỳ vọng các doanh nghiệp sẽ có kết quả kinh doanh khả quan hơn so với năm 2011.

• Khó khăn:

- Rủi ro từ thị trường thế giới với nguy cơ khủng hoảng nợ công ở Châu Âu, khủng hoảng tại Mỹ và suy thoái kép của nền kinh tế toàn cầu.
- Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát. Tăng trưởng tín dụng có thể sẽ không cao và dòng tín dụng sẽ được định hướng tập trung vào lĩnh vực sản xuất, hạn chế vốn đổ vào các lĩnh vực như chứng khoán, bất động sản.
- Rủi ro thoái vốn của các Quỹ đầu tư đến hạn. Thời hạn hoạt động của nhiều Quỹ đầu tư tại Việt Nam kết thúc vào năm 2012 và 2013. Trong trường hợp không được gia hạn, các Quỹ này sẽ phải bán tài sản. Nếu điều này xảy ra sẽ tạo áp lực cung lớn trên thị trường.

• Dự báo thị trường năm 2012

Theo mô hình dự báo hồi quy giản đơn (Simple linear regression), chỉ số VN-Index có quan hệ nghịch biến với chỉ số CPI (yoy). Correlation (VNI, CPI) là 0,65; (HNX, CPI) là 0,6, xác suất loại bỏ các mối quan hệ này đều nhỏ hơn 0,01%. Trong kịch bản cơ sở, chúng tôi ước tính chỉ số CPI được kiểm soát và tăng ở mức 12,1% so với năm 2011. Ở kịch bản này, ước tính chỉ số VnIndex có thể đạt trung bình 500 điểm, cao hơn 13% so với mức trung bình 445 điểm trong năm 2011.

Mối quan hệ giữa chỉ số CPI (yoy) và chỉ số VnIndex*Nguồn: OCS Research.*

Trong kịch bản thận trọng hơn, OCS ước tính các yếu tố bất lợi đối với thị trường gia tăng, áp lực thoái vốn của các quỹ đầu tư cũng như ảnh hưởng của suy thoái và khủng hoảng nợ công trên Thế giới khiến nỗ lực bình ổn kinh tế vĩ mô của Việt Nam gặp nhiều khó khăn, tăng trưởng GDP không đạt như kỳ vọng (<6%). Trong kịch bản này OCS chiết khấu 20% so với kịch bản cơ sở tương ứng chỉ số VnIndex trung bình trong năm 2012 khoảng 400 điểm, thấp hơn 10,6% so với mức trung bình trong năm 2011.

- **Kết luận:**

Nhìn chung bức tranh kinh tế Việt Nam vẫn cho thấy còn nhiều khó khăn, nếu như tình hình thế giới không xảy ra khủng hoảng kép, đồng thời vấn đề nợ công Châu Âu được giải quyết thì triển vọng của thị trường trong năm 2012 có thể sẽ theo hướng khởi sắc hơn so với năm 2011. Tuy nhiên do những khó khăn chưa hoàn toàn bị đẩy lùi nên khả năng để thị trường bứt phá một cách bền vững và chắc chắn là thấp mà thay vào đó có thể sẽ là đợt hồi phục ngắn như đã từng xảy ra vào giữa tháng 6 và tháng 8/2011 vừa qua.

b) Định hướng phát triển của công ty

Mục tiêu của Công ty trong năm 2012 và các năm tiếp theo là tiếp tục ổn định - phát triển - đầu tư công nghệ - nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự - đa dạng các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho nhà đầu tư, quảng bá thương hiệu và niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung ở thời điểm thích hợp trong năm 2012.

➤ **Về nhân sự**

Tổng số nhân sự đến cuối năm 2012 dự kiến từ 120 -130 người (tăng gần gấp đôi so với năm 2011, chủ yếu tăng thêm nhân viên cho các nghiệp vụ kinh doanh), tìm kiếm, bổ sung thêm nhân sự có chất lượng cho các phòng, bộ phận và Chi nhánh Sài Gòn theo yêu cầu công việc. Hình thức tuyển dụng thông qua thi tuyển, giới thiệu, mời về làm việc (đối với nhân sự chất lượng cao).

Sắp xếp, điều chỉnh, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, năng lực của các nhân viên, để đạt được kế hoạch năm 2012, tăng số lượng khách hàng mở tài khoản lên 5.000.

➤ **Về công nghệ**

Trên cơ sở năng lực công nghệ của Công ty, các phần mềm và hệ thống giao dịch của Công ty vận hành đảm bảo hoạt động tốt, an toàn cũng như cung cấp cho khách hàng các dịch vụ tiện ích phục vụ cho hoạt động giao dịch chứng khoán của khách hàng với chất lượng tương đối ổn định và bảo mật.

Công ty đã phát triển các ứng dụng công nghệ cho quá trình tác nghiệp, đảm bảo các hoạt động dịch vụ của Công ty như: Index & TTS Broker, Online Trading, Gateway SMS, Home Trading... có thể đáp ứng được giao dịch của khách hàng. Tuy nhiên cần phải nâng cấp hệ thống quản trị và những sản phẩm dịch vụ Công nghệ mới nhằm cạnh tranh về dịch vụ Công nghệ.

➤ **Về sản phẩm dịch vụ**

Đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Thường xuyên có các buổi gặp mặt giữa nhân viên môi giới với khách hàng để tìm hiểu nguyện vọng nhu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng, từ đó đưa ra các sản phẩm chăm sóc khách hàng phù hợp theo từng thời kỳ.

Triển khai các dịch vụ tài chính đa dạng áp dụng riêng cho từng nhóm khách hàng theo quy định của UBCKNN.

Hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp để bán chéo sản phẩm dịch vụ nhằm lôi kéo khách hàng, quảng bá hình ảnh của OCS.

➤ **Quảng bá, phát triển thương hiệu**

Thông qua các sản phẩm, bài viết của Phòng Phân tích về thị trường chứng khoán, các chính sách vĩ mô của Chính phủ hoặc sự biến động lớn về kinh tế, tài chính, tiền tệ, giá vàng, dầu, tỷ giá... trên thế giới và trong nước đăng trên báo mạng, báo viết... để quảng bá hình ảnh của OCS.

Tổ chức hội nghị khách hàng ít nhất 02 lần trong năm. Trong lễ kỉ niệm 6 năm ngày thành lập công ty mời các đối tác, khách hàng lớn tham dự để tăng cường hợp tác, ký kết thêm các hợp đồng tư vấn, chăm sóc khách hàng.

Phối hợp với PR của OceanGroup, OceanBank và các đối tác khác để giới thiệu về OCS tới công chúng.

➤ **Quy mô, mạng lưới**

Mở thêm chi nhánh/phòng giao dịch tại các tỉnh/thành phố phù hợp (Cần Thơ, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Thanh Hoá ...).

Hợp tác toàn diện với OceanBank và các đơn vị khác để phát triển sản phẩm dịch vụ và nâng vị thế của OCS trên thị trường.

c. Kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2012:

Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
CHỈ TIÊU DOANH THU	77.822
CHỈ TIÊU CHI PHÍ	47.782
CHỈ TIÊU LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	30.040

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2010
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	99.20	98.99
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	0.80	1.01
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	81.58	79.65
	- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	18.42	20.35
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.21	1.24
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.21	1.24
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%		0.84
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%		4.36
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%		4.33

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng doanh thu năm 2011 giảm 58% so với năm 2010, trong đó doanh thu môi giới giảm 62.31%, doanh thu tự doanh giảm 90.81%, doanh thu khác giảm 40.8%

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Đã tiến hành rà soát đội ngũ nhân sự, thực hiện điều chỉnh việc phân công công việc phù hợp với khả năng của từng nhân viên, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nhân viên nghiệp vụ về kiến thức của thị trường chứng khoán, kỹ năng giao tiếp, tư vấn cho khách hàng.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy trình nghiệp vụ đảm bảo tính chặt chẽ, kiểm soát được rủi ro.
- Tư vấn, chăm sóc khách hàng gia tăng giá trị giao dịch, đa dạng sản phẩm dịch vụ, phương thức đặt lệnh trực tuyến và nhiều tiện ích cho khách hàng.

IV. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của OCS: Công ty Cổ phần tập đoàn Đại Dương nắm giữ 75% Vốn điều lệ của OCS.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Loại CK đầu tư	Số lượng	Giá trị	Tỷ lệ
Ngân hàng TMCP Đại Dương *	361.620	3.616.200.000	0,1%

(*) Hiện đang nắm giữ 11% Vốn điều lệ của OCS

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**1. Cơ cấu tổ chức của công ty**

Cơ cấu tổ chức của OCS theo mô hình công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Ban kiểm soát
- Hội đồng quản trị
- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng ban nghiệp vụ
- Chi nhánh
- Phòng Giao dịch

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Tổng Giám đốc.

Ông Vũ Hồng Sơn - Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 15/02/1969

- Số CMND: 111320851 do CA Hà Tây cấp ngày 11/07/2001
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: số nhà 31 Lý Tự Trọng, phường Quang Trung, thành phố Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Phó Tổng Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 06/08/1981
- Số CMND: 031190543 do CA Hải Phòng cấp ngày 29/12/1998
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Khu Đường Thuyết, P. Dư Hàng Kênh, Lê Chân, HP
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Luật

3. **Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:** Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, Quy chế lương của Công ty và Hợp đồng lao động ký kết giữa Ban Tổng Giám đốc và Công ty.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên trong Công ty là 82 người (Hội sở: 63 người, chi nhánh: 19 người) trong đó số lượng cán bộ nhân viên nghiệp vụ là đã có đủ chứng chỉ hành nghề chứng khoán do UNCKN cấp là 22 người.

5. **Chính sách đối với người lao động:**

- Được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn;
- Được cử đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty;
- Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ phép ... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác)

6. **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:**

- Thành viên Hội đồng quản trị: Không thay đổi
- Thành viên Ban kiểm soát: Số lượng thành viên không thay đổi. (Thay đổi 01 thành viên: Bà Lại Thị Sen thay Bà Nguyễn Thị Phương Thảo).
- Kế toán trưởng: Không đổi

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát****a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT và BKS****❖ Hội đồng quản trị**

Ông Hà Văn Thắm	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên
Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Thành viên
Bà Lê Thị Thu Thủy	Thành viên
Ông Vũ Hồng Sơn	Thành viên

❖ Ban kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban
Bà Lại Thị Sen	Thành viên
Ông Hoàng Văn Tuyên	Thành viên

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2011

Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp để nghe báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty đồng thời trên cơ sở các đề xuất, kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị thảo luận và ra các quyết sách phù hợp, định hướng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

c) Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011

- Giám sát Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý; điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2011.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Chủ động xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan của Công ty khi xét thấy cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn khủng hoảng tài chính thế giới, hạn chế đến mức tối

đa các rủi ro có thể phát sinh trước diễn biến phức tạp của tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.

- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông có các biện pháp cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

d) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán.
- Xây dựng văn hóa quản trị doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động quản trị thống nhất và minh bạch.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

e) Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát: theo quy định tại Điều lệ Công ty và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua mức cụ thể.

f) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: (Tính đến ngày 31/12/2011)

Họ tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần ban đầu		Thay đổi tỷ lệ nắm giữ CP			Tỷ lệ SH CP hiện tại	
	Số CP	%	Chuyển nhượng	Nhận CN	%	Số CP	%
Hà Văn Thắm	70.000	0,23	55.000			15.000	0,05
Lê Thị Thu Thủy	0	0		60.000		60.000	0,20

g) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng trên:

- Ông Hà Văn Thắm nắm giữ 0,23% Vốn điều lệ của Công ty đã chuyển nhượng cho Công ty TNHH VNT 55.000 cổ phần tương ứng với 0,18% Vốn điều lệ. Số cổ phần còn lại của ông Hà Văn Thắm sau khi chuyển nhượng là 15.000 cổ phần, chiếm 0,05% Vốn điều lệ của Công ty.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (tính đến 31/12/2011)**a) Cổ đông trong nước****Cổ đông là tổ chức**

- Số lượng: 04
- Tỷ lệ nắm giữ: 97,40%
- Cụ thể:

1) Ngân hàng TMCP Đại Dương

Trụ sở: 199, Nguyễn Lương Bằng, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0320.892146

Fax: 0320.892039

Ngành nghề hoạt động: Ngân hàng

Tỷ lệ góp vốn: 11%

2) Công ty CP Tập đoàn Đại Dương

Trụ sở: Số 4 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 043.7726789

Fax: 043.7726878

Ngành nghề hoạt động: Xây dựng và bất động sản.

Tỷ lệ góp vốn: 75%

3) Doanh nghiệp tư nhân Hà Bảo

Trụ sở: Số 111 Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh:

Tỷ lệ góp vốn: 10,32%

4) Công ty TNHH VNT

Trụ sở: Số 4 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Tỷ lệ góp vốn: 1,08%

b) Cổ đông nước ngoài: Không có

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2012

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****HÀ VĂN THẨM**